TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:103/2022/HSST
Ngày:15/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh.
2. Ông Nguyễn Hồng Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2022, tại Trụ sở Uỷ ban nhân phường TP, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:107/2022/QĐXX-ST ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1968; tại Phổ Yên - Thái Nguyên; Trú tại: Tổ dân phố TB, phường TP, T Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa lớp: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn C và bà Lê Thị T; có vợ là: Trần Thị P; vợ chồng bị cáo có 02 con chung (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 10/6/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an T phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên Tòa).

**Người chứng kiến:*

1. Ông Lê Hồng Phg, sinh năm 1972;

Trú tại: Tổ dân phố KT, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Tất T, sinh năm 1973;

Trú tại: Tổ dân phố AL, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Ông P, ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, tổ công tác Công an phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố KT, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện đối tượng nam giới (sau xác định là Ngô Văn T) có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra T đã tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trong suốt đang cầm trên tay phải, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục cho tổ công tác. Theo T khai nhận số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine T mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Văn T, niêm phong số vật chứng thu giữ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Ngô Văn T được 0,331gam, lấy tất cả số chất rắn màu trắng đục trên niêm phong vào phong bì ký hiệu K gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản Kết luận giám định số 835/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,331gam.

Quá trình điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 10/6/2022, T đi nhờ xe của người đi đường (T không biết người đó là ai) đi từ nhà T đến khu vực tổ dân phố KT, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích mua ma tuý để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T xuống xe rồi đi bộ đến một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên trái đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. Đứng trước cửa ngôi nhà, T cầm số tiền 300.000 đồng đưa qua khe cửa sắt sát nền bê tông vào trong ngôi nhà thì bên trong có người cầm tiền, T nói với người đó cho T mua 200.000 đồng ma tuý loại Heroine và 100.000 đồng ma tuý loại hồng phiến. Sau đó, người đó đưa qua khe cửa ra ngoài cho T 01 túi nilon màu trong suốt, bên trong có chứa ma tuý loại Heroine và tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (T không biết người bán ma tuý và chủ ngôi nhà là ai). Lúc đưa ma tuý và tờ tiền cho T thì người đó không nói nhưng T tự hiểu là túi ma tuý Heroine có giá là 200.000 đồng và không có ma tuý loại hồng phiến nên người

đó đã trả lại T số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T cầm tiền và túi ma tuý trong tay phải chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an phường Trung T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 117/CT - VKSPY ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Ngô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo đã thừa nhận ngày 10/6/2022 đã có hành vi tàng trữ 0,331 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích gì khác.

Kết thúc thẩm vấn đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,316 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho; Tạm giữ số tiền 100.000đồng thu giữ của bị cáo T để đảm bảo thi hành án; về án phí: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Phần tranh luận: Bị cáo T không tranh luận gì. Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người chứng kiến: Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt. Tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Bị cáo T, Đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị xét xử. Xét thấy sự vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như lời khai của người người chứng kiến, bản kết luận giám định chất ma tuý và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngô Văn T là đối tượng nghiện ma tuý, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, tại khu vực tổ dân phố KT, phường TT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,331 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Như vậy hành vi nêu trên của Ngô Văn T đã đủ yếu tố cấu T tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phổ Yên đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

c)Heroin… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4]. Xét tính chất vụ án, nguyên nhân, động cơ, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Xuất phát từ việc nghiện ma tuý, bị cáo đã đi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân từ đó đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân, tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma tuý, làm gia tăng tội phạm. Do đó cần đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, có nghề nghiệp ổn định xong đã không chịu khó tu dưỡng, rèn luyên, đua đòi, thiếu bản lĩnh nên đã mắc nghiện ma tuý rồi dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo T khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho những đối tượng bán trái phép chất ma tuý. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo T người có ích cho xã hội được.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,316 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu huỷ.

Số tiền 100.000đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội lẽ ra cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên do bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ của bị cáo Ngô Văn T. T khai mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, phía bên trái đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên → Hà Nội thuộc khu vực tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung T, T phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, T không biết chủ nhà và người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Phổ Yên sẽ tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 15 (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Ngô Văn T 45 (bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,316 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho.

Tạm giữ số tiền 100.000đồng (một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo T để đảm bảo thi hành án.

"Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an T phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 29/8/2022 và uỷ chi số 206 ngày 29/8/2022".

5. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T phố Phổ Yên;
- Công an T phố Phổ Yên;
- Thi hành án T phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND phường TP
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy